

Số: 13/QĐ-TTT

Khánh Hòa, ngày 06 tháng 01 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công khai bổ sung dự toán ngân sách nhà nước năm 2022
cho Thanh tra tỉnh.

CHÁNH THANH TRA TỈNH KHÁNH HÒA

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 691/QĐ-UBND ngày 24/3/2015 của UBND tỉnh về việc kiện toàn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Thanh tra tỉnh Khánh Hòa và Quyết định số 1128/QĐ-UBND ngày 26/4/2021 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc sắp xếp cơ cấu tổ chức Thanh tra tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 1128/QĐ-UBND ngày 26/4/2021 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc sắp xếp lại cơ cấu tổ chức Thanh tra tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 3698/QĐ-UBND ngày 30/12/2022 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc bổ sung dự toán ngân sách nhà nước năm 2022;

Căn cứ Quyết định số 12/QĐ-TTT ngày 06/01/2023 của Thanh tra tỉnh về việc bổ sung dự toán ngân sách nhà nước năm 2022;

Theo đề nghị của Chánh Văn phòng.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu bổ sung dự toán ngân sách nhà nước năm 2022 của Thanh tra tỉnh (theo phụ lục đính kèm).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng, Phụ trách kế toán và tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận (VBĐT):

- Như Điều 3;
- KBNN tỉnh;
- Sở Tài chính;
- Trang TTĐT TTT (công khai);
- Lưu: VT, HCQT.



CHÁNH THANH TRA *huc*

Trần Minh Chiến

PHỤ LỤC CÔNG KHAI

BỔ SUNG DỰ TOÁN THU, CHI NSNN NĂM 2022

(Kèm theo QĐ số 13/QĐ-TTT ngày 06/01/2023 của Chánh Thanh tra tỉnh)

Mã ĐVSDNS: 1040021

Chương 437 Khoản 341

Đơn vị tính: triệu đồng

STT	Nội dung	Tổng số
	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách nhà nước phí, lệ phí	
	Số thu phí, lệ phí	
	Chi từ nguồn thu phí, lệ phí được để lại	
	Số phí, lệ phí nộp NSNN	
	Dự toán chi ngân sách nhà nước	1.855,350
	Trong đó: - Kinh phí thực hiện tự chủ	
	- Kinh phí không thực hiện tự chủ	1.855,350
	- Nguồn thu sau thanh tra	
	Chi quản lý hành chính	1.855,350
1	Kinh phí thực hiện tự chủ	
	Trong đó:	
	Kinh phí theo định mức	
2	Kinh phí thực hiện chế độ cải cách tiền lương	
3	Kinh phí không thực hiện thực hiện chế độ tự chủ	1.855,350
	- Kinh phí cải tạo, sửa chữa, thay mới hệ thống thang máy	941,502
	- Kinh phí mua sắm trang thiết bị	913,848
4	Nguồn thu sau thanh tra	